

Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 18 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 105/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: ấp 7, xã V, huyện V, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Trương Hoàng T1, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: ấp 7, xã V, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Trương Hoàng T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Trương Hoàng T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Trương Hoàng T1 thống

nhất có 03 người con là Trương Hoàng L, sinh năm: 1992 (Giới tính: Nam); Trương Hoàng L1, sinh năm: 1993 (Giới tính: Nam) và Trương Hoàng Thảo N, sinh năm: 2006 (Giới tính: Nữ). Đối với Trương Hoàng L, Trương Hoàng L1 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với Trương Hoàng Thảo N chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Trương Hoàng T1 thống nhất để chị Nguyễn Thị Thùy T được tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Thùy T chưa yêu cầu anh Trương Hoàng T1 cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Trương Hoàng T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Trương Hoàng T1 khai không có nên không xem xét.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Trương Hoàng T1 khai không có nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được chuyển từ tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thùy T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 00001007 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Phần tiền án phí còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Nguyễn Thị Thùy T được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND xã V;
- Công TTĐT (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lư Trường Tây